TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSST
Ngày 17-5-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P-TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Thế Hùng - Phòng tài chính kế hoạch Thành phố P và ông Từ Văn An - Ủy ban MTTQVN thành phố P, Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa : Bà Đinh Thị Hoà i Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2017, tại Hội trường Tổ dân phố 3, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 17/4/2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1987 tại tỉnh H; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp Cây Cam, xã A, huyện P, tỉnh B; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phạm Văn Sang (sinh năm 1962) và bà Thân Thị Anh (sinh năm 1965) đều trú tại Ấp C, xã A, huyện P, tỉnh B; Bị cáo có 03 người anh ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự : không.

Ngày 04/01/2017 thực hiện hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy tại Tp.P, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 13/01/2017 bị khởi tố về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền để tiêu xài, nên đầu tháng 01/2017 Phạm Văn H nảy sinh ý định mua ma tú y đến TP . P, tỉnh Gia Lai để bán lại nhằm thu lợi . Chiều ngày 02/01/2017, tại một quán cà phê vỉa hè trên đường Xô Viết Nghệ Tĩnh , Quận B, thành phố Hồ Chí Minh, Hải đã mua của đối tượng tên Dũng (chưa xác định được nhân thân, địa chỉ) 01 gói ma túy với giá tiền 20.000.000 đồng, mục đích để bán lại. Sau khi mua được ma túy, Hải cất giấu trong người rồi đi xe ô tô khách đến TP. P và đến thuê phòng trọ tại hẻm 169/1/10 đường C, Tổ 10, phường H, thành phố P để ở và bán ma túy . Tại đây, Hải đã phân chia gói ma túy mua được thành 08 gói

đều được gói bằng gói nilon, gồm 02 gói lớn và 06 gói nhỏ; H dự định sẽ bán mỗi gói lớn giá 6.500.000 đồng và mỗi gói nhỏ giá 2.500.000 đồng. Sau khi phân chia ma túy xong, H cất giấu vào tủ quần áo trong phòng trọ . Đến 23 giờ 20 phút ngày 04/01/2017, khi H đang ở trong phòng trọ, thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Điều tra thu giữ trong ngăn kéo tủ quần áo trong phòng trọ của H đang thuê 08 gói nilon, bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 08 gói nilon trên được niêm phong theo quy định . Ngoài ra, Cơ quan Điều tra còn thu giữ của H 01 di động hiệu Iphone 7 màu đen kèm sim số, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng kèm sim số và 6.950.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Qua trưng cầu giám định , tại Kết luận giám định số 40/KLGĐ ngày 11/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã kết luận: "Toàn bộ chất màu trắng dạng tinh bột trong 08 gói nilon trong suốt gửi giám định có trọng lượng là 10,7520gam, có Methamphetamin. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Đối với các tài sản thu giữ của Phạm Văn H , qua điều tra xác định : Điện thoại di động Iphone 7 màu đen kèm sim số là công cụ H đã sử dụng để liên lạc mua ma túy loại Methamphetamin của đối tượng tên D ; điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng kèm sim số và 6.950.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản của H không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chuyển các tài sản trên theo vụ án để xử lý . Đối với chất ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định , Cơ quan giám định hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P trong 01 phong bì được niêm phong số 40 ghi ngày 11/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P cũng chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 52/CTr-VKS ngày 17/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H và đề áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù; phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận như sau: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2014 khi Phạm Văn H đang tàng trữ chất ma túy loại Methaphetamine phòng trọ tại hẻm 169/1/10 đường C, Tổ 10, phường H, thành phố P với mục đích để bán thì bị phát hiện và bắt giữ và bị thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai của người làm chứng,

biên bản khám xét thấy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn H đã mua ma túy để bán lại cho các đối tượng khác nhằm mục đích kiếm lời. Lượng ma túy thu được của Phạm Văn H tổng cộng là 10,7520 gam Methaphetamine hành vi của bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đối với Phạm Văn H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 là có căn cứ và đúng pháp luật

Ma tuý là chất thuộc phạm vi độc quyền quản lý của Nhà nước. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không chỉ tác động có hại trực tiếp đối với bản thân bị cáo mà còn đối với cộng đồng xã hội. Hành vi này kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sự bình yên của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo phải nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

Bản thân bị cáo là người sử dụng ma túy , hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã mua bán với các đối tượng khác nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, gieo rắc hiểm họa ma tuý cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo có thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để giảm khả năng tái phạm.

Đối với người đàn ông tên D mà H khai đã bán chất ma túy loại Methaphetamine cho H ở khu vực đường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, quá trình điều tra chưa xác minh được họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.P tiếp tục xác minh, khi nào xác định được các đối tượng trên sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

Xử lý vật chứng : 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen kèm sim số là công cụ H đã sử dụng để liên lạc với đối tượng tên D mua ma túy là công cụ phạm tội cần tịch thu sung công; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng kèm sim số và 6.950.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản riêng của H, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo ; Đối với 01 phong bì được niêm phong số 40 ghi ngày 11/01/2017 là chất ma túy loại Me thamphetamin còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*"

Áp dụng các khoản 1 và Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền phạt bổ sung để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo Phạm Văn H 6.950.000 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màu trắng, kèm sim số (đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong);

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, kèm sim số (đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong);

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 40/PC54 đề ngày 11 tháng 01 năm 2017 (có đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Gia Lai);

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp.P;
- THADS Tp.P;
- Công an Tp. P;
- UBND xã A, huyện P, tỉnh B;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)